

Số: 07/2019/QĐ-KDTMPT

Đà Nẵng, ngày 24 tháng 4 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI
QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Với Hội đồng tham gia phiên họp phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Đặng Kim Nhân.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Cường và ông Mai Xuân Thành

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên họp: Ông Phạm Tấn Ánh - Kiểm sát viên cao cấp.

- Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 09/2018/QĐST-KDTM ngày 28/11/2018, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam căn cứ Điều 48, 217, 218, 219, khoản 2 Điều 273, điểm e khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Điều 161 Luật Doanh Nghiệp 2014, đình chỉ giải quyết vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 07/2018/TLST-KDTM ngày 26/10/2018 về “*Tranh chấp giữa cổ đông công ty với công ty và các thành viên Hội đồng quản trị công ty*”, giữa:

1. Nguyên đơn: Ông Q, sinh năm 1980; địa chỉ: nhà số 23/2 đường Đ1, phường Y, quận B, thành phố Hồ Chí Minh;

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông P (sinh năm 1970; địa chỉ: nhà số 85/8 đường P1, phường X, quận B, thành phố Hồ Chí Minh); Ông L (sinh năm 1987; địa chỉ: Tổ 25, phường H2, quận C3, thành phố Đà Nẵng).

2. Bị đơn:

2.1. Công ty cổ phần Đầu tư phát triển X;

2.2. Ông L1 - Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Đầu tư phát triển X;

2.3. Ông V – Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Đầu tư phát triển X;

2.4. Ông S - Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Đầu tư phát triển X;

2.5. Ông T - Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Đầu tư phát triển X;

Cùng địa chỉ: Công ty cổ phần Đầu tư phát triển X, số 25 đường H, phường C, thành phố H1, tỉnh Quảng Nam.

Người đại diện theo ủy quyền cho tất cả đồng bị đơn là bà T1 và ông P1; cùng địa chỉ: 44/12 đường Đ1, phường C1, quận T2, thành phố Đà Nẵng.

- Ngày 06/12/2018, ông L (đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn) kháng cáo toàn bộ nội dung Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 09/2018/QĐST-KDTM ngày 28/11/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam.

XÉT THẤY:

[1]. Luật Doanh nghiệp năm 2014; **Điều 147-Yêu cầu hủy bỏ nghị quyết**

của Đại hội đồng cổ đông quy định: “Trong thời hạn 90 ngày, kể từ ngày nhận được biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, cổ đông, nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 114 của Luật này có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ nghị quyết hoặc một phần nội dung nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây: “1. Trình tự và thủ tục triệu tập họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông không thực hiện đúng theo quy định của Luật này và Điều lệ công ty, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 148 của Luật này; 2. Nội dung nghị quyết vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ công ty”; **Điều 161- Quyền khởi kiện đối với thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, Tổng giám đốc** quy định: “1. Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu ít nhất 1% số cổ phần phổ thông liên tục trong thời hạn 06 tháng có quyền tự mình hoặc nhân danh Công ty khởi kiện trách nhiệm dân sự đối với thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc trong các trường hợp sau đây: a) Vi phạm nghĩa vụ người quản lý công ty theo quy định tại Điều 160 của Luật này; b) ...”.

[2]. Công ty cổ phần Đầu tư phát triển X, Mã số doanh nghiệp 4000391600, đăng ký lần đầu ngày 01/3/2006 (bút lục 44). Ngày 27/4/2018, diễn ra cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển X thường niên năm 2018 (với sự tham gia của 69/181 cổ đông, chiếm 2.444.943 CP/2.999.942CP=83,87% tỷ lệ cổ phần trong Công ty) đã biểu quyết, ban hành Nghị quyết số 10/NQ-ĐHĐCĐ-DICHA với nhiều nội dung, trong đó có nội dung thống nhất phát hành thêm cổ phần để tăng vốn điều lệ. Ngày 06/7/2018 ông Q trở thành cổ đông sở hữu cổ phần phổ thông của Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển X. Ngày 05/10/2018, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển X ban hành Nghị quyết số 26/NQ-HĐQT triển khai thi hành Nghị quyết số 10/NQ-ĐHĐCĐ-DICHA ngày 27/4/2018 của Đại hội đồng cổ đông Công ty. Ngày 10/10/2018, ông Q có **Đơn khởi kiện** (bút lục 02) yêu cầu Tòa án giải quyết hủy bỏ Nghị quyết số 26/NQ-HĐQT ngày 05/10/2018 của Hội đồng quản trị Công ty và Nghị quyết số 10/NQ-ĐHĐCĐ-DICHA ngày 27/4/2018 của Đại hội đồng cổ đông Công ty.

Từ các luận điểm [1] và [2] nêu trên, thấy rằng khi đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển X họp, biểu quyết ban hành Nghị quyết số 10/NQ-ĐHĐCĐ-DICHA ngày 27/4/2018 thì ông Q chưa phải là cổ đông của Công ty (ông Q chỉ mới sở hữu cổ phần từ ngày 06/7/2018) nên ông Q không thể “*hồi tố*” khởi kiện Nghị quyết của đại hội đồng cổ đông ban hành trước đó. Mặt khác, tính đến ngày ông Q có Đơn khởi kiện (ngày 10/10/2018) thì ông Q chưa đủ thời gian 06 tháng nắm giữ cổ phần phổ thông của Công ty nên ông Q chưa có quyền khởi kiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 161 Luật Doanh nghiệp năm 2014 nêu trên. Vì các lý do trên, cấp phúc thẩm xét thấy, Tòa án cấp sơ thẩm xác định thời hiệu khởi kiện đã hết và chưa đủ điều kiện khởi kiện nên đình chỉ giải quyết vụ án là có cơ sở, đúng pháp luật nên không chấp nhận kháng cáo của ông Q. Ông Q kháng cáo không được chấp nhận phải chịu án phí phúc thẩm.

Căn cứ điểm a khoản 5, khoản 6 của Điều 314 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ Điều 48, 217, 218, 219, khoản 2 Điều 273, điểm e khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Điều 161 Luật Doanh Nghiệp 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn ông Q; giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 09/2018/QĐST-KDTM ngày 28/11/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam, cụ thể như sau:

- Đình chỉ giải quyết vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 07/2018/TLST-KDTM ngày 26/10/2018 về “*Tranh chấp giữa cổ đông công ty với công ty và các thành viên Hội đồng quản trị công ty*”, giữa nguyên đơn... (các đương sự có tên và địa chỉ đã nêu tại phần đầu của Quyết định này);

- Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án: Người khởi kiện có quyền nộp đơn yêu cầu Tòa án giải quyết lại đối với yêu cầu khởi kiện nếu đủ điều kiện khởi kiện theo quy định của pháp luật.

- Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Hoàn trả lại cho nguyên đơn 3.000.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0000184 ngày 26/10/2018 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Nam.

2. Án phí phúc thẩm: Ông Q phải chịu 2.000.000 đồng; trừ vào 2.000.000 đồng tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0000216 ngày 07/12/2018 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Nam thì ông Q đã thi hành xong.

3. Quyết định phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:

- Vụ pháp chế và quản lý khoa học TANDTC;
- Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam (để biết);
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng (để biết);
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Nam (để thi hành);
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu: Phòng lưu trữ và hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

(Đã ký)

Đặng Kim Nhân